

Bản án số: 103/2025/HS-PT
Ngày 11-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Trần Tấn P, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo không kháng cáo:

Trần Tấn P, sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số A, tổ A, khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 19/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 15/2015/HSST (bị cáo chấp hành xong ngày 28/9/2015). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2024 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: Số A, đường Đ, tổ A, khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 11/8/2024, ông Phan Tuấn S, sinh năm 1997, thường trú tại ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bình Dương điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Zace, màu xanh, biển số 61A-723.32 chở theo vợ là chị Trần Thị Như Ý, sinh năm 1997 và con trai là cháu Phan Minh K, sinh năm 2023 cùng thường trú tại địa chỉ nêu trên lưu thông trên đường N theo hướng từ thành phố T đến thành phố B. Khi đến địa phận qua khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì lúc này xe ô tô hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78 do Trần Tấn P điều khiển chở anh Thượng Thanh T2, sinh năm 1978, thường trú tại số A, đường Đ, khu phố I, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương lưu thông trên đường N theo hướng ngược lại và đang rẽ trái vào đường L nhưng bị vướng xe của ông S nên không rẽ được. Ông S bấm mở cửa kính xuống và nói “Chạy thì nhẹ chân ga, đạp ga như vậy có ngày chết người” rồi bấm cửa kính xe lên và tiếp tục chạy về hướng cầu Ô. P bức tức và cho rằng ông S điều khiển xe ô tô biển số 61A-723.32 cản trở P qua đường nên P không rẽ vào đường L nữa mà điều khiển xe chạy vòng lại tăng ga chạy đuổi theo và vượt lên phía trước chặn đầu xe của ông S (trên làn đường xe ô tô, cách cầu Ô khoảng 500 mét), thấy vậy ông S quay đầu xe chạy lên hành lang bên phải định bỏ chạy thì P tiếp tục điều khiển xe chạy ngược chiều chặn vào đuôi xe của ông S (lúc này xe của P chắn hết làn đường giành cho cho xe mô tô, xe gắn máy) để ông S không di chuyển được, đồng thời P bước ra khỏi xe và dùng lời lẽ thô tục lớn tiếng chửi ông S nhiều lần và yêu cầu ông S xuống xe nhưng ông S không xuống. Tiếp đến, P dùng tay phải nhặt 01 khúc xương động vật dài khoảng 40 cm trên vỉa hè và xông tới đập mạnh 01 cái vào cửa kính phía trước bên trái của xe ô tô biển số 61A-723.32 làm cửa kính bị bể vụn, ông S hoảng sợ nên xin P bỏ qua nhưng P tiếp tục chửi mắng dùng lời lẽ đe dọa và kêu ông S bước xuống xe. Ông S bước ra khỏi xe thì P dùng tay trái nắm tóc ông S và trên tay phải vẫn cầm khúc xương bò dọa đánh. Thấy P có thái độ hung hãn nên ông S chủ động quỳ 02 gối xuống vỉa hè và chấp 02 tay vái lạy xin lỗi P, tuy nhiên P vẫn liên tục chửi mắng và dọa đánh nên ông S bỏ chạy nhưng P tiếp tục la hét, hăm dọa sẽ tiếp tục đập xe của ông S nên ông S quay lại. P tiếp tục chửi mắng ông S một lúc rồi dùng khúc xương động vật đập thêm 01 cái vào kính sau của xe ô tô biển số 61A-723.32. Lúc này, có nhiều người dân xung quanh đến can ngăn thì P mới dừng lại và lên xe của P bỏ đi.

Trong lúc xảy ra vụ việc thì có người dân đã gọi điện thoại trình báo đến Công an phường H, ngay sau đó Công an phường H đã đến hiện trường giải quyết vụ việc, đồng thời đưa ông S về trụ sở Công an phường để làm việc. Qua xác minh ban đầu, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường H yêu cầu Trần Tấn P đến trụ sở Công an phường làm việc, qua làm việc P đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 238/KL-HĐDGTS ngày 29/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tuyên trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 tấm cửa kính trước bên trái của xe ô tô hiệu Toyota Zace, màu xanh,

biển số 61A-723.32, số khung KF82-6914324, số máy 7K-0790381, sản xuất năm 2005 trị giá 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng sau:

- 01 xe ô tô hiệu Toyota Zace, màu xanh, biển số 61A-723.32;
- 01 xe ô tô Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78;
- 01 khúc xương động vật (xương bò dạng xương đùi) dài 40 cm;
- 01 USB 64GB, màu đen (chứa đoạn video ghi lại vụ việc do chị Nguyễn Thị Nhựt N, sinh năm 1998, thường trú tại khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương giao nộp).

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô hiệu Toyota Zace, màu xanh, biển số 61A-723.32, quá trình điều tra xác định xe trên là tài sản của chị Trần Thị Như Ý, sinh năm 1997, thường trú tại số C, khu phố L, phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương (là vợ của ông Phan Tuấn S) nên ngày 07/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại cho chị Ý theo Quyết định xử lý vật chứng số 2565/QĐ-ĐTTH ngày 06/9/2024.

- Đối với xe ô tô Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78, quá trình điều tra xác định xe trên là tài sản của Trần Tấn P. Ngày 11/8/2024, P đã sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 khúc xương động vật (xương bò dạng xương đùi) dài 40 cm, quá trình điều tra xác định ngày 11/8/2024 P đã sử dụng khúc xương trên làm công cụ phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 USB 64GB, màu đen (chứa đoạn video ghi lại vụ việc do chị Nguyễn Thị Nhựt N giao nộp), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã đóng dấu bút lục và lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/12/2024, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, thường trú tại số A, Tổ A, Khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (là vợ của Trần Tấn P) đã thay P bồi thường cho ông Phan Tuấn S số tiền 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng gồm các khoản: Chi phí sửa xe, chi phí tổn thất về mặt tinh thần và chi phí nghỉ mất sức ngày công lao động. Ông S không yêu cầu giải quyết gì thêm và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho P.

Cáo trạng số 28/CT-VKSTDM ngày 04/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Tấn P về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tấn P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Tấn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) khúc xương động vật là công cụ phạm tội của vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe ô tô đã qua sử dụng hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78, số khung RNYEF51D7LC210385, số máy G4LDLD223165 được niêm phong tại 04 cửa xe, cốp xe, nắp ca pô xe; trên giấy niêm phong có chữ ký của Lưu Thị Huyền N1, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thanh T4 và Nguyễn Hoàng C, đóng dấu mộc đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T kháng cáo đề nghị tuyên trả cho bà T 01 (một) xe ô tô đã qua sử dụng hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78, số khung RNYEF51D7LC210385, số máy G4LDLD223165 được niêm phong tại 04 cửa xe, cốp xe, nắp ca pô xe; trên giấy niêm phong có chữ ký của Lưu Thị Huyền N1, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thanh T4 và Nguyễn Hoàng C, đóng dấu mộc đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T kháng cáo đề nghị tuyên trả cho bà T 01 (một) xe ô tô đã qua sử dụng hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78.

Về thời hạn kháng cáo đúng thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Bị cáo P có hành vi điều khiển xe ô tô rượt đuổi, chặn xe ô tô của ông S, rồi dùng khúc xương động vật liên tục hành hung, la lối, đe dọa đánh

ông S và đập vào cửa kính xe ô tô của ông S, gây thiệt hại về tài sản trị giá 1.700.000 đồng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Xe ô tô 61A-901.78 là tài sản được hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo P và vợ là bà T. Ngày 11/3/2024 (trước khi xảy ra vụ án), bị cáo P đã làm hợp đồng ủy quyền quyền sở hữu của P trong quyền sở hữu chung xe ô tô trên cho bà T.

Bị cáo cho rằng ông S gây cản trở trong khi bị cáo điều khiển xe chuyển hướng trên đường giao thông, nên bị cáo bức tức điều khiển xe đuổi theo đi không đúng phần đường, chặn xe ô tô của ông S lại chiếm hết phần đường lưu thông của xe mô tô gây cản trở cho phương tiện lưu thông trên đường. Bị cáo đã cố ý sử dụng xe ô tô biển số 61A-901.78 làm phương tiện phạm tội. Xe ô tô là tài sản phải đăng ký quyền sở hữu theo quy định là giấy chứng nhận đăng ký xe và bị cáo là người đứng tên xe ô tô này.

Tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quy định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo sử dụng xe ô tô làm phương tiện phạm tội bà T không biết, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu toàn bộ giá trị chiếc xe là chưa phù hợp. Do đó, có xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 19/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tuyên trả $\frac{1}{2}$ giá trị xe ô tô biển số 61A-901.78 cho bà T.

* Bà Nguyễn Thị T trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, trả lại xe ô tô biển số 61A-901.78 cho bà T.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bà T, trả lại xe ô tô biển số 61A-901.78 để có điều kiện nuôi các con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T kháng cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, do đó có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 50 phút, ngày

11/8/2024, khi đang lưu thông trên đường N, khu phố A, phường H, thành phố T, bị cáo Trần Tấn P cho rằng ông Phan Tuấn S điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Zace, màu xanh, biển số 61A-723.32 lưu thông trên đường nhưng không nhường đường cho xe ô tô hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78 do bị cáo Trần Tấn P điều khiển đang rẽ trái vào đường L nên P bức tức và điều khiển xe ô tô biển số 61A-723.32 chạy đuổi theo xe ô tô của ông S rồi dùng khúc xương động vật liên tục hành hung, la lối, đe dọa đánh ông S và đập vào cửa kính của xe ô tô biển số 61A-723.32 của ông S gây thiệt hại về tài sản trị giá 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng. Hành vi trên của bị cáo Trần Tấn P đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Tấn P về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị T đề nghị trả lại xe ô tô Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78 cho bà T, Hội đồng xét xử xét thấy: bà Nguyễn Thị T và bị cáo Trần Tấn P là vợ chồng. Xe ô tô hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78 là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo và bà T. Ngày 11/3/2024, tại Văn phòng C1, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Tấn P ký hợp đồng ủy quyền toàn bộ xe ô tô nêu trên cho bà Nguyễn Thị Thanh toàn Q quyết định. Trưa ngày 11/8/2024, trước khi xảy ra sự việc, bị cáo P điều khiển xe ô tô trên đang lưu thông trên đường N, khu phố A, phường H, thành phố T, do bị cáo nghĩ ông Phan Tuấn S điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Zace, màu xanh, biển số 61A-723.32 không nhường đường cho bị cáo nên P bức tức và điều khiển xe ô tô biển số 61A-723.32 chạy đuổi theo xe ô tô của ông S. Việc bị cáo điều khiển xe ô tô đuổi theo ông S là hành động bộc phát, không có ý định chuẩn bị từ trước. Hành vi của bị cáo dùng khúc xương động vật để đập kính xe ô tô của ông S, đe dọa hành hung ông S gây mất trật tự nơi công cộng. Do đó, xe ô tô biển số 61A-901.78 không phải là phương tiện phạm tội. Đồng thời, xe ô tô trên thuộc quyền sở hữu của bà T. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về phần xử lý vật chứng.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị T, tịch thu 1/2 xe ô tô biển số 61A-901.78 giao cho bà T là không cùng quan điểm của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí phúc thẩm: do kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T được chấp nhận nên bà T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T 300.000 đồng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001636 ngày 02/4/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về phần xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Trả cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe ô tô đã qua sử dụng hiệu Kia Seltos, màu trắng, biển số 61A-901.78, số khung RNYEF51D7LC210385, số máy G4LDLD223165 được niêm phong tại 04 cửa xe, cốp xe, nắp ca pô xe; trên giấy niêm phong có chữ ký của Lưu Thị Huyền N1, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thanh T4 và Nguyễn Hoàng C, đóng dấu mộc đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 068.25 ngày 04/02/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố T).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T không phải nộp. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T 300.000 đồng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001636 ngày 02/4/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (03);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

